TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lưu Nhật P**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số F khóm A, phường L (khóm C, phường I cũ),tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà P là: Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp M, xã N, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số E khóm I, phường L (khóm B, phường I cũ), tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Trần Văn T1 có trách nhiệm trả cho nguyên đơn Lưu Nhật P số tiền nợ gốc, lãi tổng cộng là 411.200.000 đồng (bốn trăm mười một triệu hai trăm nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là: 400.000.000 đồng, lãi là 11.200.000 đồng.

2.2. Kể từ ngày bà Lưu Nhật P có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Trần Văn T1 chưa tự nguyện thi hành án xong số tiền nêu trên thì hàng tháng ông

Trần Văn T1 còn phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí:

Nguyên đơn Lưu Nhật P tự nguyện nộp ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5.112.000 đồng. Được trừ từ 10.112.000 đồng (mười triệu một trăm mười hai nghìn đồng) mà bà P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005961 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên hoàn trả cho bà Lưu Nhật P số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Bị đơn Trần Văn T1 tự nguyện nộp ½ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5.112.000 đồng. Tuy nhiên, xét ông Trần Văn T1 là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho ông Trần Văn T1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND KV1: 01;
- THA tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Ánh Tuyết